

TRI THỨC VÀ NHỮNG BÀI HỌC KHUNG THỰC HIỆN: THIẾT KẾ HỆ THỐNG CHIA SẺ LỢI ÍCH

CHƯƠNG TRÌNH UN-REDD CHÂU Á- THÁI BÌNH DƯƠNG NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ HỆ THỐNG CHIA SẺ LỢI ÍCH (BDS)

Tận dụng kinh nghiệm lâu đời về các hệ thống chia sẻ lợi ích không phải là REDD+ ở Việt Nam, Chương trình UN-REDD đã giúp Chính phủ Việt Nam xác định những vấn đề cần quan tâm giải quyết trong việc thiết kế hệ thống chia sẻ lợi ích sao cho bao quát được các nguyên tắc bắt buộc theo REDD+. Nhóm chuyên gia trong nước và quốc tế đã tiến hành nghiên cứu thực địa, nghiên cứu văn bản và tham vấn các bên liên quan nhằm xác định những hạn chế cần giải quyết để đưa ra được một hệ thống chia sẻ lợi ích tuân thủ REDD+.

Toàn bộ 17 vấn đề chính sách đã được xác định và nhiều trường hợp đã đưa ra các giải pháp để giải quyết những hạn chế hiện nay. Việc nghiên cứu vẫn tiếp tục tiến hành để hoàn chỉnh và làm rõ các giải pháp giải quyết hầu hết các vấn đề này. Nghiên cứu của Việt Nam đã dẫn đến những nghiên cứu tương tự đang được tiến hành ở Căm-pu-chia và Lào, cũng như các vấn đề chính sách đó sẽ được phân tích ở các nước khác, tham gia chương trình UN-REDD nhằm ứng dụng các giải pháp theo các điều kiện của địa phương.

CÁC NGUYÊN TẮC CỦA HỆ THỐNG CHIA SẺ LỢI ÍCH REDD+

REDD+ giúp quy thành tiền lượng các-bon phân loại từ rừng và giúp tạo ra các biện pháp kích thích kinh tế cho công tác bảo tồn. Để có hiệu quả, các lợi ích cần được chuyển đến cho các cộng đồng sống dựa vào rừng thông qua một hệ thống mà bao quát được hết các nguyên tắc sau đây:

- **Bình đẳng:** để chỉ tính công bằng trong hệ thống REDD+ về cả chi phí lẫn lợi ích. Một hiện tượng thường thấy trong quản lý rừng trước đây là đối với các đối tượng nghèo có liên quan (người dân nông thôn và bản địa) xu hướng được hưởng các lợi ích quá thấp và phải chịu chi phí quá cao.
- **Tính minh bạch:** để chỉ khả năng thấy và hiểu tường tận các cơ chế của tất cả các bên liên quan, qua đó để chuyển giao các lợi ích. Tính minh bạch là công cụ cơ bản bảo đảm không có rủi ro tham nhũng.
- **Tính gia tăng:** quán triệt ý tưởng là các bên liên quan sẽ chỉ được thưởng đối với những hành động không thể làm khác được. Việc áp dụng nguyên tắc tính gia tăng sẽ bảo đảm tính hiệu quả của hệ thống sao cho tổng chi phí của hệ thống không bị lạm phát (tăng lên).
- **Tính sẵn sàng thực hiện:** là một yêu cầu cần có để bảo đảm hành động cắt giảm phát thải thực sự được thực hiện. Nguyên tắc này biểu hiện sự bắt đầu chuyển dịch viện trợ phát triển truyền thống, theo đó việc chi trả được thực hiện trước khi tiến hành hành động.

CHƯƠNG TRÌNH UN-REDD

Chương trình UN-REDD là một sáng kiến hợp tác của LHQ về giảm phát thải thông qua các nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng (REDD), xây dựng trên cơ sở huy động khả năng và chuyên môn của Tổ chức Nông-Lương LHQ (FAO), Chương trình Phát triển của Liên Hợp quốc (UNDP) và Chương trình Môi trường Liên Hợp quốc (UNEP). Chương trình giúp các nước đang phát triển xây dựng và thực hiện các chiến lược và cơ chế quốc gia về REDD+ nhằm cải thiện công tác quản lý rừng.

UN-REDD
PROGRAMME
VIET NAM



BÀI HỌC RÚT RA TỪ THIẾT KẾ CÁC HỆ THỐNG PHÂN CHIA LỢI ÍCH REDD+ Ở CHÂU Á-THÁI BÌNH DƯƠNG

Bài học 1: các khoản thu REDD+ cần được quản lý theo đúng các nguyên tắc minh bạch, quản lý hợp lý và bình đẳng

Việc quản lý các khoản thu này có thể được quản lý bằng các hệ thống song song đối với ngân sách nhà nước, ví dụ quản lý qua Quỹ REDD+ có sự quản lý của nhiều bên. Tương tự, tất cả các bên liên quan, kể cả các đối tượng được thụ hưởng cuối cùng cần được tham gia trong hoạt động quản lý các khoản thu từ REDD+.

Bài học 2: Công tác kiểm toán độc lập định kỳ từ bên ngoài đối với các khoản thu REDD+ (và bất kỳ khoản thu nào được quản lý ở cấp tỉnh trở xuống) là rất cần thiết

Xin nhắc lại, nguyên tắc minh bạch là công cụ bảo đảm chống tham nhũng, đòi hỏi phải có cách tiếp cận như vậy.

Bài học 3: Các cơ chế như chuyển tiền mặt có điều kiện (CCT) cần được áp dụng để bảo đảm mối gắn kết với kết quả thực hiện

Để đảm bảo hỗ trợ các bên được liên tục, chứng từ để chi trả sau này để thưởng cho hiệu quả thực hiện cần hết sức rõ ràng, cơ chế chuyển tiền mặt đã đạt được kết quả ở các ngành khác, như giáo dục và y tế và cần được đưa vào sử dụng đối với REDD+.

Bài học 4: Hệ thống chia sẻ lợi ích cần được lồng ghép trong các quá trình giám sát và lập kế hoạch

Để đảm bảo tính gia tăng, toàn bộ hệ thống REDD+ kể cả việc tổ chức giám sát và lập kế hoạch các biện pháp can thiệp cần được lồng ghép với nhau.

Bài học 5: Việc chia sẻ lợi ích đối với các hệ thống REDD+ quốc gia có khả năng sẽ phức tạp hơn các hệ thống phục vụ cho các cách tiếp cận dự án, do có nhiều bên liên quan tham gia ở cấp quốc gia

Cách tiếp cận cấp dự án có thể bao gồm các hợp đồng trực tiếp giữa bên mua và các đối tượng thụ hưởng địa phương. Trong một hệ thống REDD+ quốc gia, các khoản thưởng được tích lũy ở cấp quốc gia, do đó việc chia sẻ lợi ích phức tạp hơn. Việc chia sẻ lợi ích này có phần tham gia thực hiện ở cấp tỉnh trở xuống theo khung thực hiện quốc gia và đây là lĩnh vực phân tích chính sách đang được triển khai ở một số nước.

Bài học 6: Việc cấu trúc lợi ích cần được giao cho các cơ cấu quản lý địa phương

Giống như ở nhiều nước, ở Việt Nam cũng có những khác biệt về văn hoá và các chuẩn mực xã hội giữa các vùng, miền trong cả nước. Do vậy, các quyết định về các vấn đề như tiền mặt khác với các lợi ích không tính bằng tiền mặt và các cộng đồng khác với các hộ gia đình với tư cách đối tượng thụ hưởng cuối cùng, cần được giao cho các cơ cấu quản lý địa phương có sự tham gia rộng rãi, nhưng phải được kiểm tra và cân đối để ngăn ngừa lạm dụng quyền hành hoặc các quyết định không công bằng.

Bài học 7: Có thể lồng ghép hiệu quả thực hiện đồng lợi ích trong cấu trúc lợi ích

Việc áp dụng các khoản phụ cấp (được gọi là "hệ số R") có thể cho phép lồng ghép các đồng lợi ích như bảo tồn đa dạng sinh học hay giảm đói nghèo trong các hệ thống REDD+. Ví dụ, tổng các khoản chi trả cho hiệu quả thực hiện cắt giảm phát thải có thể được tính thêm phụ cấp một cách tích cực đối với các diện tích có tính đa dạng sinh học cao hoặc có mức đói nghèo cao.



**Tổng Cục Lâm Nghiệp
Bộ Nông Nghiệp
và Phát triển Nông thôn**
A Số 2, Ngọc Hà, Hà Nội,
Việt Nam.
T (84) 4 6 273 7912/13
F (84) 4 6 273 7914
W www.vietnam-redd.org

Mr. Petteri Vuorinen
Regional Coordinator,
FAO
T +66 2 697 4301
E petteri.vuorinen@fao.org

Mr. Timothy Boyle
Regional Coordinator,
UNDP
T +66 2 288 2728
E timothy.boyle@undp.org

Ms. Hanna Uusimaa
Programme Officer,
UNEP
T +66 2 288 2861